

DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 10/06/2020

	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	17001070	Lâm Lê	Tuyết Anh	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
2	17000320	Lê Bá	Việt Anh	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
3	17000318	Trương	Quang Anh	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
4	17000384	Huỳnh Quốc	Cường	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
5	17001259	Phan Nguyễn Hải	Đặng	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
6	17000881	Đào Hữu Ngọc	Diệu	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
7	17001674	Lê	Hiếu	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
8	17000144	Nguyễn Mạnh	Huy	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
9	17000739	Võ Nguyễn Thị	Huyền	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
10	17000420	Vũ Thị	Huyền	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
11	17000241	Huỳnh Thị Ngọc	Lan	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
12	17004179	Trần Thị Kim	Lan	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
13	17000502	Nguyễn Nhựt	Minh	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
14	17003948	Nhâm Gia	Minh	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
15	17000316	Huỳnh Phạm Hải	My	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
16	17000553	Nguyễn Thị Ni	Na	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
17	17000010	Tạ Trọng	Nghĩa	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
18	17000954	Nguyễn Đức	Nhân	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
19	17000142	Nguyễn Đặng Thảo	Nhi	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
20	17000882	Lê Thị Quỳnh	Như	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
21	17000501	Nguyễn Hữu	Phong	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
22	16003526	Trương Kiều	Phong	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
23	17003538	Nguyễn Thanh	Sang	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
24	17003385	Trần Minh	Son	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
25	17003521	Lê Minh	Tâm	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
26	17000162	Trần Minh	Thắng	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
27	17000981	Mai Nhữ Phúc	Thịnh	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
28	17002432	Lê Anh	Thư	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
29	17000397	Nguyễn Thị Anh	Thư	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
30	17003903	Đặng Minh	Thuần	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
31	17003264	Nguyễn Thành	Thuận	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
32	17001341	Nguyễn Hoàng Hoài	Thương	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
33	17003170	Đặng Hoàng	Trung	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
34	17000949	Trần Anh	Trường	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
35	17004322	Trương Phan Gia	Tú	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
36	17000457	Phạm Ngọc	Tuyền	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	
37	17000245	Phạm Lưu Hoàng	Vương	17T4-QTD1	4,738,000	140,000	4,878,000	